

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A NH
TỈNH B Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 29 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A NH, TỈNH B Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Xuân Dũng

2. Ông Lê Minh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Dân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A Nh, tỉnh B Đ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A Nh, tỉnh B Đ tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Công Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A Nh, tỉnh B Đ

xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2022/TLST-HS ngày 14/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 910/2022/QĐXXST-HS ngày 14/4/2022, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Thị H sinh ngày 18/9/2000 tại huyện T Ph, tỉnh B Đ; trú tại: Thôn Nh L, xã Ph H, huyện T Ph, tỉnh B Đ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bình Tr sinh năm 1978 và bà Lê Thị H sinh năm 1978; chồng: Không có; con: Trần Linh Đ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/10/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. *Người bị hại:* Chị Lê Thị H sinh năm 1968; trú tại: Thôn Qu Q, xã Nh Kh, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, có mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Anh Nguyễn Thành Q sinh năm 1991, vắng mặt;

3.2. Anh Dương Văn D sinh năm 1968, vắng mặt;

3.3. Anh Dương Văn Tr sinh năm 1992, vắng mặt;

3.4. Anh Lê Thanh Đ sinh năm 1988, vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Thôn Qu Q, xã Nh Kh, thị xã A Nh, tỉnh B Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, Trần Thị H mang chén mắm com đến đổ ở khoảng đất trống trước nhà. Lúc này, bà Lê Thị H ở thôn Q Thôn Qu Q, xã Nh Kh, thị xã A Nh, tỉnh B Đ đang ở lán trại gần đó (trại dùng để trông nhà đan xây) thấy vậy, nghĩ rằng H mang rác đi đổ bừa bãi nên chửi H, hai bên xảy ra cãi vã. Bà H đến đứng đối diện với H vừa chửi vừa dùng tay tát một cái trúng vào vùng má trái của H. Sẵn trên tay phải của H đang cầm chén sứ màu trắng, H sử dụng đập vào đầu bà H trúng vào đỉnh đầu bà H gây thương tích chảy máu, chén sứ vỡ, tay H cũng bị chảy máu. H và bà H lao vào nắm tóc giằng co qua lại với nhau. Lúc này, anh Nguyễn Thành Q là người cùng thôn (H sống chung như vợ chồng với Q) nghe có tiếng cãi nhau nên chạy ra can ngăn. Bà H chạy vào sân nhà H nằm la lớn tiếng. H bức tức, đi vào nhà lấy 01 cái ly thủy tinh (loại ly uống nước trà) trên bàn cầm trên tay phải đứng ở cửa nhà ném về phía bà H làm ly thủy tinh vỡ thành nhiều mảnh, văng trúng gây thương tích ở vùng tai trái của bà H. Lúc này ông Dương Văn D là chồng bà H và anh Dương Văn Tr là con bà H chạy đến, nghĩ H đánh bà Hoa nên ông D và Tr xông vào dùng tay đánh H. Ông D nắm tóc H kéo ra sân rồi bà H, Tr dùng chân đánh trúng vào vùng cằm của H gây thương tích, được một số người dân đến can ngăn đưa bà H, H đi cấp cứu điều trị tại Trung tâm y tế thị xã A Nh đến ngày 08/6/2021 xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/2021/PY-TgT ngày 22/7/2021 của Trung Tâm pháp y tỉnh B Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bà Lê Thị H là 11%.

Vật chứng vụ án: 07 mảnh vỡ của cái chén bằng sứ; 04 mảnh vỡ của ly thủy tinh. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A Nh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị hại đã thoả thuận bồi thường xong và bị hại có đơn bãi nại trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSAN ngày 14/01/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A Nh đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A Nh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự:* Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 12 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách do HĐXX ấn định.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại Lê Thị H 12.000.000 đồng ngoài số tiền đã bồi thường trước đây, nên đề nghị HĐXX ghi nhận.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu huỷ: 07 mảnh vỡ của cái chén bằng sứ; 04 mảnh vỡ của ly thủy tinh.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A Nh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản phúc cung của Viện kiểm sát, phù hợp với lời khai của người bị hại, người

làm chứng, vật chứng thu giữ tại hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, bị cáo mang chén mắm cơm đồ ở khoảng đất trống trước nhà của bị cáo ở thôn Thôn Qu Q, xã Nh Kh, thị xã A Nh, tỉnh B Đ, thì giữa bị cáo và bà Lê Thị H xảy ra cãi vã. Bà H vừa chửi vừa dùng tay tát vào vùng má trái của bị cáo. Sẵn chén sứ cầm trên tay, bị cáo sử dụng đập vào đầu bà H trúng đỉnh đầu gây thương tích chảy máu, chén sứ vỡ. Bị cáo và bà H lao vào nắm tóc giằng co qua lại và được anh Nguyễn Thành Q can ngăn. Bà H chạy vào sân nhà bị cáo nằm la lớn tiếng. Bị cáo bức tức, vào nhà lấy 01 ly thủy tinh (loại ly uống nước trà) đứng ở cửa nhà ném về phía bà H làm ly thủy tinh vỡ thành nhiều mảnh, văng trúng gây thương tích ở vùng tai trái của bà H.

[3] Xét hành vi của bị cáo thấy rằng: Bị cáo nhận thức được rằng, sử dụng chén sứ, ly thủy tinh là những đồ vật cứng tác động vào cơ thể người khác sẽ gây thương tích. Nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo không kiềm chế được đã dùng chén sứ đánh vào đầu bà Hoa, dùng ly thủy tinh ném vỡ văng mảnh trúng vai trái của bà Hoa gây thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 186/2021/PY-TgT ngày 22/7/2021 của Trung Tâm pháp y tỉnh B Đ kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với bà Lê Thị H là 11%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung “dùng hung khí nguy hiểm” theo điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được rằng dùng chén sứ đánh vào người khác gây thương tích là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn xâm phạm trật tự an ở địa phương nên cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra. Tuy nhiên, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi dùng tay tát vào má bị cáo trước dẫn đến bị cáo dùng chén đánh vào đầu bị hại. Do đó, khi lượng hình HĐXX xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Song, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thoả thuận ngoài số tiền bị cáo đã bồi thường, bị cáo còn phải bồi thường thêm cho bị hại 12.000.000

đồng. Sự thoả thuận của bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: 07 mảnh vỡ của cái chén bằng sứ; 04 mảnh vỡ của ly thủy tinh, là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Anh Dương Văn Tr dùng chân đá vào cằm bị cáo gây thương tích với tỷ lệ tổn thương có thể là 01%; anh Dương Văn D, chị Lê Thị H dùng tay, chân đánh bị cáo nhưng không để lại thương tích. Bị cáo Trần Thị H không yêu cầu xử lý đối với Dương Văn Tr, Dương Văn D, Lê Thị H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã A Nh không xử lý đối với những người này về hành vi “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, điều 65 của Bộ luật hình sự,

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Thị H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/4/2022).

Giao bị cáo Trần Thị Hà cho Ủy ban nhân dân xã Ph H, huyện T Ph, tỉnh B Đ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Trần Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Thị H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Thị H phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586 của Bộ luật dân sự,

Buộc bị cáo Trần Thị H phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Thị

H12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

4. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu, tiêu huỷ: 07 mảnh vỡ của cái chén bằng sứ; 04 mảnh vỡ của ly thủy tinh. Số vật chứng này đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A Nh theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/01/2022.

5. *Về án phí*:

5.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Thị H phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng.

6. *Quyền kháng cáo*: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. *Quyền, nghĩa vụ thi hành án*:

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh B Đ;
- TAND tỉnh B Đ;
- VKSND tỉnh B Đ;
- VKSND TX. A Nh;
- Chi cục THADS thị xã A Nh;
- Công an TX. A Nh;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã A Nh
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Hà

